

Pin LiBatt FlexCombi 48V80Ah

Đánh giá: 48V

Dung lượng: 80AH

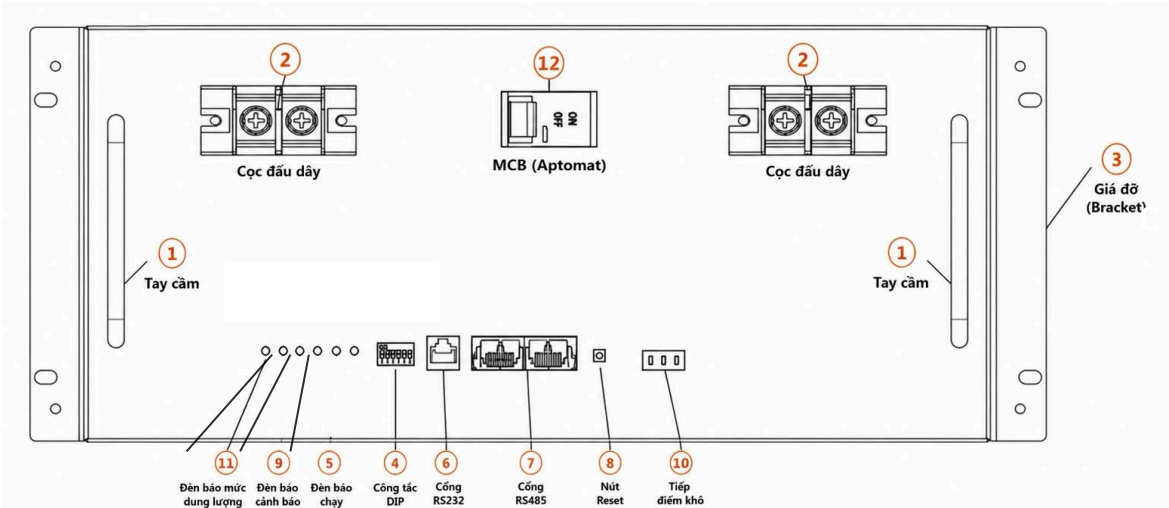
Cấu hình: Lắp đặt trên giá đỡ



PowerHub FlexCombi LiBatt 48V80Ah là một bộ pin lithium-sắt photphat (LiFePO4) tích hợp hệ thống quản lý pin (BMS), được sử dụng kết hợp với bộ biến tần hoặc bộ lưu trữ bên ngoài. Bộ pin có thể kết nối bài hát để đạt được công suất tối đa 40 kWh mỗi pin tủ (nếu có). Pin này có thể được sử dụng như một giải pháp độc lập hoặc kết nối mạng điện để lưu trữ năng lượng hoặc tự động thụ động.

Đặc điểm chung:

- Ngõ ra giao tiếp RS485/RS232 để giám sát.
- Hệ thống quản lý pin (BMS/PCM) tích hợp với chức năng giới hạn dòng sạc.
- Bảo vệ tự động tích hợp chống sạc quá mức, xả quá mức và quá nhiệt.
- Cân bằng cell pin bên trong.
- Tương thích với các bộ chỉnh lưu viễn thông tiêu chuẩn và hệ thống lưu trữ năng lượng.
- Hiển thị dung lượng pin.



Mục	Tên	Mô tả
1	Tay cầm	Để thao tác trong quá trình lắp đặt
2	Cọc đầu dây	Các đầu nối đầu ra
3	Giá đỡ	Để lắp đặt trên giá đỡ 19 inch
4	Công tắc	Gán địa chỉ khi các bộ pin được kết nối song song (cho mục đích giao tiếp).
5	Đèn báo chạy	Trạng thái đèn LED
6	Cổng RS232	Giao tiếp hệ thống qua giao diện RS232
7	Cổng RS485	Giao tiếp hệ thống qua giao diện RS485
8	Đặt lại	Khôi phục cài đặt mặc định.
9	Đèn báo động	Chỉ báo cảnh báo khi hệ thống hoạt động bất thường
10	Tiếp điểm khô	Đối với cảnh báo tiếp điểm khô
11	Đèn báo dung lượng	Ước tính dung lượng pin
12	MCB (Aptomat)	Bảo vệ ngắn mạch

Tổng quan	Thông số kỹ thuật	Ghi chú
Dung lượng định mức	80Ah	
Điện áp định mức	51.2V	
Công suất định mức	4096Wh	
Điện áp sạc tối đa	56.8V	Chuyển đổi từ sạc dòng điện không đổi sang sạc điện áp không đổi.
Điện áp xả tối thiểu	44.0V	
Dòng điện sạc tiêu chuẩn	15A	
Dòng điện xả tiêu chuẩn	15A	
Dòng điện sạc liên tục tối đa	39A	
Dòng điện xả liên tục tối đa	39A	
Tuổi thọ chu kỳ	>2000 lần	80%DOD@ 0.2C
Trọng lượng	38kg	
Kích thước	483(Dài)×421(Rộng)×192(Cao) mm	
Nhiệt độ hoạt động	Sạc ở 0°C ~ 45°C	
	Xả ở -10°C ~ 55°C	
Nhiệt độ bảo quản	-20°C ~ 45°C	≤1 tháng
	-20°C ~ 35°C	≤3 tháng
	-20°C ~ 25°C	≤12 tháng
	0°C ~ 25°C	>12 tháng

Thông số PCM	Details	Reference value
Bảo vệ chống sạc quá mức	Điện áp cảnh báo quá tải của thiết bị	3.60±0.02V
	Điện áp cảnh báo quá tải hệ thống	57.6±0.5V
	Điện áp phát hiện quá tải của thiết bị	3.65±0.02V
	Điện áp phát hiện quá tải hệ thống	58.4±0.5V
Bảo vệ chống xả quá mức	Điện áp cảnh báo xả quá mức của thiết bị	2.70±0.02V
	Điện áp cảnh báo xả quá mức hệ thống	43.5±0.5V
	Điện áp phát hiện xả quá mức của thiết bị	2.5±0.02V
	Điện áp phát hiện xả quá mức hệ thống	30.0±0.5V
Bảo vệ quá dòng	Dòng điện cảnh báo quá dòng khi sạc	40A±0.5A
	Dòng điện cảnh báo quá dòng khi xả	40A±0.5A
	Dòng điện bảo vệ quá dòng khi xả	55A±0.5A
	Thời gian trễ phát hiện quá dòng khi xả	1S
	Điều kiện giải phóng bảo vệ quá dòng khi xả	Phục hồi chậm
	Dòng điện bảo vệ quá dòng khi sạc	48A±0.5A
	Thời gian trễ phát hiện quá dòng khi sạc	1 giây
	Điều kiện kích hoạt bảo vệ quá dòng khi sạc	Khôi phục chậm trễ
Bảo vệ ngắn mạch	Điều kiện bảo vệ ngắn mạch	Ngắn mạch ngoài
	Thời gian trễ phát hiện	≤1ms
	Tình trạng hồ sơ	Ngắt tải; Nếu ngắn mạch xảy ra nhiều lần, Thiết bị sẽ bị khóa ở trạng thái bảo vệ. Người dùng cần kiểm tra mạch ngoài, đặt lại BMS và tiếp tục sử dụng.
Bảo vệ nhiệt độ	Nhiệt độ bảo vệ quá nhiệt khi sạc	65°C±5°C
	Nhiệt độ bảo vệ quá thấp khi sạc	-15°C±5°C
	Nhiệt độ bảo vệ quá nhiệt khi xả	65°C±5°C
	Nhiệt độ bảo vệ quá nhiệt khi xả	-20°C±5°C
Balanced	Điện áp hở mạch	3.40V±0.02V
	Chênh lệch điện áp hở mạch	50mV
	Dòng điện cân bằng	85mA±20mA
Dòng điện xuyên suốt liên tục	Dòng điện sạc và xả liên tục tối đa	39A
Giới hạn dòng điện sạc	Cần bắt khi sử dụng song song	10A±1A
Giao tiếp	RS232	Tốc độ truyền mặc định 9600 bit/giây
	RS485	Tốc độ truyền mặc định 9600 bit/giây
Mức tiêu thụ điện năng	Chế độ hoạt động	≤50mA
	Chế độ ngủ	≤300μA

* Thông số kỹ thuật có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.